TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2024/HSST.
Ngày: 22/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đình Toàn - Hiệu trưởng trường THCS Quang Trung, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Võ Thị Cảnh - Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang;

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Đình Mão -Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Quốc Thành - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 22/5/2024, tại trụ sở TAND huyện Kbang. TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/HSST ngày 29/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đinh Ngọc M; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 28/5/2006 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Bana; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Làm nông. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 064206015290 cấp ngày 07/5/ 2021; nơi cấp: Cục C1 về TTXH. Cha: Ông Đinh T, sinh năm 1969; mẹ: Bà Đinh Thị B, sinh năm 1980. Hiện cha mẹ làm nông và sinh sống tại thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 10/7/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/8/2023, M chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính. Nhân thân xấu. Bị cáo là người chưa thành niên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Công M1; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 14/9/2006 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Bana; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 064206005016 cấp ngày 29/4/ 2021; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH. Tiền án, tiền sự: Không. Cha: Ông Đinh Đ (đã chết); Mẹ: Bà Đinh Thị K,

sinh năm 1971. Bị cáo chưa có vợ con. Nhân thân tốt. Bị cáo là người chưa thành niên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Ngọc M: Chị Đinh Thị T1, sinh năm 1995 - Là chị của bị cáo M;

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Công M1: Anh Đinh N, sinh năm 2000 -Là anh của bị cáo M1;

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1: Ông Nguyễn Thành T2-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đinh Thị H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Làng N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Bà Đinh Thị B, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*Người phiên dịch tiếng Bana: Anh Đinh Đ1;

Địa chỉ: Huyện Ủ huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2024, Đinh Thị H có nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên đã gọi điện thoại qua Messenger cho Đinh Ngọc M (do trước đó H đi chơi với bạn bè gặp M và M có nói với H khi nào muốn sử dụng ma tuý thì gọi cho M) để hỏi mua một gói ma túy với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Vì M không có sẵn ma túy nên nói với H: "có gì em gọi lại chị sau". Sau đó, M rủ Đinh Công M1 đi ra thị xã A để mua ma túy về bán lại cho H kiếm lời thì M1 đồng ý. Khoảng 20h00' cùng ngày, M và M1 sử dụng xe mô tô BKS: 81H1-255.59, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRUS, màu đen của bà Đinh Thị B (mẹ ruột của M) đi ra thị xã A để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực gần cầu S, thị xã A, M và M1 gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không xác định được nhân thân, lai lịch), M hỏi người phụ nữ này có ma túy không bán cho M một gói với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người phụ nữ này nói có. M đưa cho người phụ nữ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người phụ nữ đưa cho M một gói nilon trong suốt hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất ma tuý. M cầm gói ma túy mua được bỏ vào ốp bọc điện thoại di động của M, rồi điều khiển xe mô tô chở M1 đi về thị trấn K để bán cho chị H. Về đến thị trấn K, M gọi qua M2 cho H hỏi giao ma túy ở đâu thì H hẹn M đến khu vực gần khách sạn N2 và thống nhất với nhau khi nào

giao ma túy thì H sẽ giao tiền cho M. Khi M và M1 đi đến cổng khách sạn N2 thì bị tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an huyện K yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện trong ốp bọc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A17K của Đinh Ngọc M có 01 gói nilon trong suốt, có kích thước (3 x 0,5) cm, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, M khai nhận là ma túy của M mang đến thị trấn K để bán cho H. Cơ quan CSĐT Công an huyện K thu giữ tang vật và bỏ trong bì thư ghi "A" tiến hành niêm phong theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của đối tượng Đinh Ngọc M, phát hiện tại phòng ngủ của M có 01 ống thủy tinh (có một đầu tròn phình to, uốn cong), bên trong ống thủy tinh có chất màu nâu bám dính và 01 ống nhựa được nối lại với nhau bằng băng keo màu đen dài 57cm. Tang vật được thu giữ và bỏ trong bì thư ghi "B" tiến hành niêm phong theo quy định.

Qua điều tra, Đinh Thị H đã khai nhận vào ngày 17/01/2024, H có liên lạc qua M2 với M để hỏi mua ma túy với số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để sử dụng, nhưng chưa kịp đến điểm hẹn để đưa tiền và lấy ma túy đá thì M và M1 bị Công an bắt.

Tại Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh G kết luận:

"1. Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon trong bì thư ghi "A" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, khối lượng 0,1812 gam.

2. Ống thủy tinh, uốn cong, một đầu phình to, trong bì thư ghi "B" niêm phong gửi giám định có bám dính ma túy, loại Methamphetamin, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận giám định nêu trên.

* Vật chứng thu giữ: (gồm 4 khoản)

- 01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"A"*** và *" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 gói ma túy loại loại Methamphetamin.

- 01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"B"*** và *" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 ống thủy tinh.

- 01 (một) đoạn ống nhựa được nối lại với nhau bằng băng keo màu đen dài 57cm.

- 01(một) điện thoại đi động, nhãn hiệu OPPO A17K, mặt lưng màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng mặt kính phía trước bên dưới góc phải bị bể, số Imeil 1: 869802068608594, số Imeil 2: 869802068608586, có gắn 2 sim số thuê bao (tại thời điểm nhận vật chứng, thuê bao đã bị khóa).

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 29/3/2024, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 về tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91, Điều 101 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc M từ 01 năm 07 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Đinh Công M1 từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù;

Các bị cáo đều chưa thành niên, không có việc làm, không có thu nhập gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Đề nghị bán sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại đi động, nhãn hiệu OPPO A17K, mặt lưng màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng mặt kính phía trước bên dưới góc phải bị bể, số Imeil 1: 869802068608594, số Imeil2: 869802068608586, có gắn 2 sim số thuê bao (tại thời điểm nhận vật chứng, thuê bao đã bị khóa).

*Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"A"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 gói ma túy loại loại Methamphetamin.

- 01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"B"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 ống thủy tinh.

- 01 (một) đoạn ống nhựa được nối lại với nhau bằng băng keo màu đen dài 57cm.

Về án phí: Miễm toàn bộ án phí hình sư sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh C;

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho các bị cáo là ông Nguyễn Thành T2: Ông T2 nhất trí với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang đã truy tố đối với các bị cáo; thống nhất với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đưa ra. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo là những thanh niên mới lớn, là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, tại thời điểm phạm tội cả 2 bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 đều là người chưa thành niên (M: 17 tuổi 07 tháng 20 ngày; Mân: 17 tuổi 04 tháng 03 ngày) nên cần được áp dụng các Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội để quyết định hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo ở mức án thấp nhất mà vị Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

Về xử lý vật chứng: Người bào chữa thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết việc làm của các bị cáo là sai, vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện K, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy. Tuy nhiên, vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà M và M1 bất chấp pháp luật, nên vào ngày 17/01/2024, đã mua trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,1812 gam của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại

khu vực gần cầu S thuộc thị xã A, tỉnh Gia Lai nhằm mục đích bán lại cho Đinh Thị H ở thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai để thu lợi bất chính. Khi M và M1 mang ma túy đến trước khách sạn N2 ở tổ dân phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi mua chất ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,1812 gam nhằm mục đích bán trái phép cho Đinh Thị H của các bị cáo M và M1 đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, việc VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai truy tố Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án được xác định: Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, khi thực hiện tội phạm giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể cho từng người. Trong đó, M là người khởi xướng, rủ rê M1 cùng thực hiện hành vi phạm tội; M là người trực tiếp liên hệ với H (người mua) và người phụ nữ lạ (người bán) và cũng là người trực tiếp bỏ tiền ra để mua ma tuý. Đối với M1, là người tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, để cùng M đi mua ma tuý.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo M có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/7/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/8/2023, M chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính. Bị cáo M1 có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng, tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho các bị cáo là những thanh niên mới lớn, là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nên cần xét cho 2 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò, nhân thân, các tình tiết khác của 2 bị cáo trong vụ án, HĐXX xét cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo M cao hơn bị cáo M1.

[5]. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là nguồn của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, giúp các bị cáo từ bỏ được ma túy và phòng ngừa chung cho xã hội là

điều cần thiết. Bên cạnh đó, các bị cáo đều là người chưa thành niên, tại thời điểm phạm tội bị cáo M 17 tuổi 07 tháng 20 ngày, M1 17 tuổi 04 tháng 03 ngày, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần được áp dụng các Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 2 bị cáo M và M1.

[7]. Liên quan trong vụ án còn có hai đối tượng gồm:

*Đối với Đinh Thị H là người đã trực tiếp thỏa thuận việc mua bán ma túy với M. Mục đích H mua ma túy để sử dụng, hai bên thống nhất việc H mua của M 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) ma túy. Nhưng H chưa kịp đến điểm hẹn để đưa tiền và lấy ma túy đá thì M và M1 bị Công an bắt. Việc mua bán ma túy giữa Đinh Ngọc M, Đinh Công M1 và Đinh Thị H chưa xảy ra, do H chưa giao tiền cho Đinh Ngọc M, Đinh Công M1, H chưa nhận ma túy từ M, nên chưa đủ cơ sở để khởi tố H về tội *"Tàng trữ hoặc Mua bán trái phép chất ma túy"*, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự là hợp lý. Hội đồng xét xử xác định Đinh Thị H tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với bà Đinh Thị B (là mẹ ruột của M), quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu của xe mô tô BKS 81H1-255.59, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRUS, màu đen. Bà B để chiếc xe này ở nhà thì M tự ý lấy chiếc xe mô tô đi thực hiện hành vi phạm tội, bà B hoàn toàn không biết, không được bàn bạc hay hưởng lợi gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự là có hợp lý. Đồng thời, bà B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định tư cách tố tụng của bà Đinh Thị B không còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nữa.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vận chứng gồm:

+01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"A"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 gói ma túy loại loại Methamphetamin.

+01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"B"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 ống thủy tinh.

+01 (một) đoạn ống nhựa được nối lại với nhau bằng băng keo màu đen dài 57cm.

Xét thấy đây là những vật mẫu còn lại sau giám định đều là vật cấm tàng trữ và lưu hành và công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01(một) điện thoại đi động, nhãn hiệu OPPO A17K, mặt lưng màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng mặt kính phía trước bên dưới góc phải bị bể, số Imeil 1: 869802068608594, số Imeil 2: 869802068608586, có gắn 2 sim số thuê bao (tại thời điểm nhận vật chứng, thuê bao đã bị khóa), xét thấy vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 là người dân tộc thiểu số sống trong vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đều có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1 phạm tội*:* "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đinh Ngọc M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/01/2024).

Xử phạt bị cáo **Đinh Công M1 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/01/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

+01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"A"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 gói ma túy loại loại Methamphetamin.

+01 (một) bì công văn được niêm phong mặt trước ghi ***"B"*** và*" Số 151/PC09, ngày 24/01/2024*, tại mép mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K1 , nội dung **" CÔNG AN TỈNH GIA LAI* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của Bùi Sỹ T3, Trần Văn D, Trần Đình N1, bên trong có chứa 01 ống thủy tinh.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa được nối lại với nhau bằng băng keo màu đen dài 57cm.

Tuyên bán sung quỹ Nhà nước đối với 01(một) điện thoại đi động, nhãn hiệu OPPO A17K, mặt lưng màu vàng đồng, loại màn hình cảm ứng mặt kính phía trước bên dưới góc phải bị bể, số Imeil1: 869802068608594, số Imeil2: 869802068608586, có gắn 2 sim số thuê bao (tại thời điểm nhận vật chứng, thuê bao đã bị khóa)

(Đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/5/2024 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Ngọc M và Đinh Công M1.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-Công an huyện;
-Bị cáo;
-Chi cục THADS huyện (khi án có HLPL);
-Lưu HSVA,VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lành